

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HS-ST

Ngày : 10/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hùng

Bà Trần Hoàng Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc D, sinh năm 1997 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: xã A, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C (chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; có vợ: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 2001 và 01 con: sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 18/3/2020. Có mặt.

- Bị hại: Anh Huỳnh Đa P, sinh năm 1982, nơi cư trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 18/3/2020, do cần tiền mua ma túy, Lê Ngọc D dùng 01 đề can màu vàng che đi số 7 của xe gắn máy biển số 59P2-877.94 rồi điều khiển xe đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi đến số 166 đường X, Phường C, quận D thì D phát hiện thấy anh Huỳnh Đa P đang dừng xe sử dụng điện thoại di động bên lề đường ngược chiều. D vòng xe quay lại, điều khiển xe áp

sát từ phía sau lên bên phải anh P, dùng tay giật được điện thoại di động của anh P rồi tăng ga bỏ chạy thì bị truy đuổi. Khi D chạy đến trước nhà số 244 đường X, Phường C, quận D thì va chạm với người đi đường và té ngã, bị người dân bắt giữ giao công an giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, Lê Ngọc D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax là tài sản bị chiếm đoạt, trị giá 20.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại anh Huỳnh Đa P, anh Phước đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 USB chứa hình ảnh sự việc (lưu kèm hồ sơ vụ án).

- 02 điện thoại di động, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm và 01 đôi dép thu giữ của Dung.

- 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số 59P2-87794 thu giữ của D. Qua xác minh, xe do chị Nguyễn Nhật L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 02/3/2020, chị L bán xe trên cho anh Đặng Trương Hiếu N, có làm hợp đồng công chứng. Ngày 17/3/2020, anh N bán lại chiếc xe trên cho D, có làm hợp đồng công chứng. D khai mua xe gắn máy trên làm phương tiện đi lại, là tiền cá nhân của D.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Ngọc D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Ngọc D, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội

phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Ngọc D đã có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát rồi công khai giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax trị giá 20.000.000 đồng của anh Huỳnh Đa P, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Đa P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 02 điện thoại di động, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm và 01 đôi dép thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy 02 điện thoại là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm và 01 đôi dép là những vật không có giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số 59P2-87794 thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 USB ghi nhận hình ảnh sự việc phạm tội là vật chứng của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Lê Ngọc D 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2020.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận hình ảnh sự việc phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Vario màu bạc đen, biển số 59P2-87794, số khung: 4119JK370272, số máy: KF41E1371152.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun dài tay màu đen, 01 quần jean màu xanh đen, 01 nón bảo hiểm xe gắn máy và 01 đôi dép kẹp màu đen.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, số imei: 1 357270090603307, số imei 2: 357270090844315 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số imei: 354185101367804.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 74/PNK ngày 13/5/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ